TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày: 12 - 9 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Lung;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/HSST ngày 20 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019, đối với bị cáo:

+ Bùi Văn H - sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn CT, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Bùi Thị L; vợ Lê Thị T và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 06/01/2005 bị Công an thị xã PL xử phạt vi phạm hành chính về giao thông đường bộ và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 29/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; ngày 24/12/2013 UBND huyện Thanh Liêm quyết định đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 02/01/2016. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/7/2019 đến ngày 21/7/2019 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị T - sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn CT, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Quốc H - sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 15/7/2019, tại đường bê tông thuộc thôn BL, xã TN, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Công an huyện TL phối hợp với Công an xã TN tuần tra, kiểm soát phát hiện Bùi Văn H có hành vi cất giữ trái phép 01 gói giấy bạc mầu vàng bên trong có chứa chất bột mầu trắng, dạng cục (nghi là Heroine). Tổ công tác đã đưa H cùng toàn bộ tang vật về trụ sở UBND xã TN lập biên bản.

** Vật chứng, tài sản thu giữ khi bắt quả tang gồm*:

- Thu tại tay trái của Bùi Văn H đang cầm 01 gói giấy bạc mầu vàng bên trong có chứa chất bột mầu trắng, dạng cục (nghi là Heroine), được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01;

- Tạm giữ của Bùi Văn H 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh đã cũ, BKS: 90H1-2975.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn H tại thôn Chanh Thượng, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 15/7/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H một mình điều khiển xe mô tô BKS 90H1-2975 từ nhà đi đến khu vực ngã ba chợ thuộc thôn BL, TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, H gặp và mua Heroine của một người đàn ông không quen biết đang đứng ở ven đường. H đưa số tiền 200.000 đồng cho người đàn ông và nhận lại 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. H kiểm tra và biết đó là gói ma túy nên cầm ở tay trái rồi lái xe đi về được khoảng 20 m thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 143/PC09-MT ngày 19/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,166g (Không phẩy một trăm sáu mươi sáu gam) loại: Heroine."*

* Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho H: Quá trình điều tra H khai số ma túy trên là do H mua của một người đàn ông không quen biết tên, tuổi, địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của H, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng bán ma túy cho H.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 19/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Bùi Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Bùi Văn H từ 18 đến 24 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh đã cũ, BKS: 90H1-2975.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lê Thị Thủy đề nghị được xin lại chiếc xe máy Wave, biển kiểm soát 90H1-2975.

- Bị cáo Bùi Văn H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xin lại xe máy đã bị thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 15/7/2019, tại khu vực ngã ba chợ, thuộc thôn BL, TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Công an huyện TL phối hợp cùng Công an xã Thanh Nghị bắt quả tang Bùi Văn H có hành vi tàng trữ 0,166 g chất ma túy, loại Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi nêu trên của Bùi Văn H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép Heroine của Bùi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 36 tháng tù về tội "Cướp tài sản" (đã được xóa án tích) và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (đã được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố, mẹ đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, Huy chương kháng chiến chống Mỹ nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số Heroine thu giữ: Theo lời khai của bị cáo số ma túy H tàng trữ đến khi bị Công an huyện TL bắt quả tang có nguồn gốc do H mua của một người nam giới đứng tại ven đường khu vực ngã ba chợ thuộc thôn BL, TN, huyện TL, bản thân H không quen biết người này, ngoài lời khai của H không còn tài liệu chứng cứ nào nào khác, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện TL không có căn cứ để xác minh nguồn gốc và xử lý đối tượng đã bán Heroine cho H theo quy định.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng Heroine hoàn lại sau giám định, là chất cấm tàng trữ, nay sẽ căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu huỷ.

- Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh đã cũ, BKS: 90H1-2975: Quá trình điều tra xác định chiếc xe đăng ký chính chủ Bùi Văn H, chiếc xe là tài sản hợp pháp của bị cáo đăng ký năm 2007 (trước thời điểm bị cáo kết hôn và bị cáo cũng không nhập vào khối tài sản chung của vợ chồng). Bị cáo đã sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Yêu cầu xin lại chiếc xe của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có căn cứ chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 15/7/2019.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 143/PC09-MT.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh đã cũ, BKS: 90H1-2975.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

4. Án phí: Bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Quang Ái